TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2
Bản án số:09/2025/HS-ST
Ngày: 01/8/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Ngọc Hương
Ông Cao Hữu Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài Phương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2025/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Hồ Thị Mỹ N** - sinh năm: 1990 tại thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: số A ấp B, xã N, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Anh T và bà Nguyễn Thị T1 (đã chết); Chồng: chưa; Con: 01 con, sinh năm: 2013.

Tiền án, tiền sự: không.
Bị cáo bị tạm giam (có mặt).

2. **Trần Quốc C**, sinh năm: 1981 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường B, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức H (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1; Vợ: Võ Thị T2, sinh năm: 1986 (đã ly hôn); con: 01 con, sinh năm: 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Bản án số: 44/2006/HSST ngày 04/8/2006, Tòa án nhân dân thị xã Cam Ranh xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ

luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/12/2008, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/8/2021.

- Bản án số: 124/2012/HSST ngày 25/12/2012, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt ngày 28/11/2013, chấp hành xong án phí ngày 26/02/2013.

- Bản án số: 07/2015/HSPT ngày 16/01/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành hình phạt ngày 23/7/2015, chấp hành xong án phí ngày 17/3/2015.

- Bản án số: 29/2016/HSST ngày 19/5/2016, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Chấp hành hình phạt ngày 27/4/2019, chấp hành xong án phí ngày 16/9/2016.

- Quyết định số 47/2024/QĐ – TA ngày 19/11/2024, Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng

Bị cáo đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Trần Phú Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn H, xã N, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Chị Trần Thị Ngọc H1, sinh năm: 1991; nơi thường trú: thôn P, phường N, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Huy H2, sinh năm 1976; nơi cư trú: tổ dân phố S, phường B, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

2. Anh Ngô Hùng H3, sinh năm 1994; nơi cư trú: tổ dân phố P, phường C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Thị Mỹ N và Trần Quốc C là người nghiện ma túy, sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà của C ở tổ dân phố T, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Vào ngày 27/12/2024, N mua 01 bịch ma túy với giá 1.500.000 đồng của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực cầu vượt C, xã C, huyện C để sử dụng và bán. N đưa về nhà C chia thành 04 bịch, sử dụng 01 bịch (một mình N sử dụng), cất giấu 03 bịch để bán (C không biết).

Đến khoảng 11 giờ 50 phút ngày 30/12/2024, N nói C chở mình đến khu vực cầu vượt C có việc. Tại đây, N tiếp tục mua 01 bịch ma túy với giá 1.500.000 đồng

của người đàn ông (không rõ lai lịch) đã mua trước đó để bán. Tại thời điểm này, C không biết N mua ma túy. Sau đó, C chở N về nhà, lúc này N lấy bịch ma túy trong người ra thì C mới biết N vừa mua ma túy, C nói với N không được bán ma túy, chỉ đồng ý sử dụng.

Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, N nhận được điện thoại của Trần Thị Ngọc H1 hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy. N đồng ý, hẹn giao ma túy tại khu vực trước nhà thờ X, phường C. N lấy 01 bịch ma túy vừa mua để đi bán cho H1. Lúc này, N nói C chở đi bán ma túy cho H1, C đồng ý. Khi C điều khiển xe mô tô 79C1-713.39 chở N đi đến khu vực ngã tư X, phường C thì bị phát hiện. Thu giữ trong người Nhung: 01 bịch nylon có 01 khóa zip, bên trong có tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A).

Tiến hành khám xét chỗ ở của N (nhà của C), thu giữ: 01 bịch nylon, bên trong có tỉnh thể màu trắng; 01 bịch nylon, bên trong có tinh thể màu trắng; 01 bịch nylon, bên trong có chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu B); 01 cái kéo; 01 cân tiểu ly; 10 bịch nylon trong suốt; 02 điện thoại di động và số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 30 ngày 06/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận:

Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4313gam, là loại Methamphetamine;

Tinh thể và chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphethamine: tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2738 gam, chất bột màu trắng có khối lượng 0,1326 gam.

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSCR-HS ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh (Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa) đã truy tố Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C. Xử phạt bị cáo Hồ Thị Mỹ N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Trần Quốc C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 2,0685 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 cái kéo kim loại; 01 cái cân tiểu ly; 10 bịch nylon trong suốt; 01 chai nhựa được đục lỗ gắn với ống thủy tinh có một đầu hình cầu, thân chai nhựa được đục một lỗ gắn với một đoạn ống hút nhựa màu tím;

Tịch thu sung công quỹ nhà số tiền 3.000.000 đồng (thu của N) đã nộp vào tài khoản của Công an tỉnh K tại Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh K1; 01 điện thoại di động hiệu OPPO thu giữ của Hồ Thị Mỹ N;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO thu giữ của Trần Quốc C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các quyết định, hành vi của các Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do, xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 30/12/2024, tại khu vực ngã tư X, phường C, thành phố C (nay là phường C, tỉnh Khánh Hòa); Trần Quốc C điều khiển xe mô tô 79C1-713.39 chở Hồ Thị Mỹ N đi bán 2,4313gam ma túy loại Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tiến hành khám xét chỗ ở của N (nhà của C) thu giữ 0, 2738gam ma túy Methamphetamine; 0,1326gam ma túy loại Methamphetamine. Thu giữ được tổng số ma túy là 2,8377 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi bán và cất giấu ma túy để bán nêu trên của bị cáo Hồ Thị Mỹ N và hành vi giúp Hồ Thị Mỹ N bán ma túy của Trần Quốc C đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Khánh Hòa) đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi, vai trò của các bị cáo:

Bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, các bị cáo đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Hồ Thị Mỹ N là người trực tiếp đi mua ma túy, vì mục đích lợi nhuận đã rủ Trần Quốc C chở đi bán ma túy cho nhiều người. Bị cáo C là người thực hành tích cực giúp bị cáo N bán ma túy cho Trần Thị Ngọc H1. Do đó, mức án dành cho bị cáo N phải cao hơn bị cáo C. Bị cáo Trần Quốc C là người có nhận thân xấu, sau khi chấp hành xong về địa phương không chịu làm ăn, tiếp tục phạm tội, do đó cần phải xử phạt bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án:

[5.1] 2,0685 gam ma túy còn lại sau giám định là loại cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 cái kéo kim loại dài 16 cm; 01 cái cân tiểu ly màu đen - trắng, kích thước (6x3,3x1)cm; 10 bịch nylon trong suốt, có một đầu được khóa zíp, kích thước (7,5x4)cm, bên trong bịch nilong không có chứa gì; 01 chai nhựa màu trắng nắp được đục lỗ gắn với ống thủy tinh có một đầu hình cầu, thân chai nhựa được đục một lỗ gắn với một đoạn ống hút nhựa màu tím không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5.2] 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số sê -ri: 47f8231b, sim 1 số điện thoại 0933782095, sim 2 số điện thoại: 0773837019 thu giữ của Hồ Thị Mỹ N là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5.3] Số tiền 3.000.000 đồng, đã nộp vào tài khoản ngân hàng số 39490904240300000 của Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K theo Giấy nộp tiền mặt số 22001 ngày 27/5/2025 tại Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh K1 liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5.4] 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số sê-ri: TWQ8FMDYWWIJ6SKN, gắn sim 0344547050 không phải là vật chứng của vụ án cần giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K xử lý theo quy định chung.

[5.5] 01 (một) xe máy đen, nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 79C1-71339, số máy: JK14E0021078, số khung: RLHJK1401NZ204940, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đã trả cho chủ sở hữu Trần Phú Q nên không xét.

[6] Về các vấn đề khác:

[6.1] Đối với việc Hồ Thị Mỹ N khai nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Xuân H4, Nguyễn Văn T3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đã tiến hành nhận dạng, đối chất nhưng H4 và T3 không thừa nhận đã mua ma túy của N nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6.2] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hồ Thị Mỹ N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K chưa xác định nhân thân lai lịch nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6.3] Đối với Trần Phú Q không biết Trần Quốc C sử dụng xe mô tô 79C1-713.39 của mình chở N đi bán ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Hồ Thị Mỹ N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt: ngày 30/12/2024.

3. Xử phạt bị cáo Trần Quốc C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Về vật chứng vụ án:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong trên phong bì ký hiệu A, có 3 dấu tròn đỏ của phòng K Công an tỉnh K, có chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong gồm bà Nguyễn Hoàng Quang A, bà Nguyễn Hương T4, ông Nguyễn Khắc H5 theo Kết luận giám định số 30/GĐ-GT/2025/KL-KTHS ngày 06/1/2025 của phòng K Công an tỉnh K thì mẫu vật bên trong là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,0685g (hai phẩy không sáu tám năm gam), (kèm theo kết luận giám định, biên bản, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định, biên bản quả tang, biên bản khám xét, bản thông kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét), không mở niêm phong kiểm tra bên trong;

- 01 cái kéo kim loại dài 16 cm; 01 cái cân tiểu ly màu đen - trắng, kích thước (6x3,3x1)cm;

- 10 bịch nylon trong suốt, có một đầu được khóa zíp, kích thước (7,5x4)cm, bên trong bịch nilong không có chứa gì;

- 01 chai nhựa màu trắng nắp được đục lỗ gắn với ống thủy tinh có một đầu hình cầu, thân chai nhựa được đục một lỗ gắn với một đoạn ống hút nhựa màu tím.

4.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, số sê ri: 47f8231b, gắn sim 1: 0933782095, sim 2: 0773837019 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy) của Hồ Thị Mỹ N (Tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ, máy đã qua sử dụng, máy không khởi động được nên không kiểm tra được tình trạng bên trong máy, số thuê bao).

4.3. Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K xử lý theo quy định chung 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, số sê ri: TWQ8FMDYWWIJ6SKN, gắn sim số: 0344547050 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy). Điện thoại của Trần Quốc C (Tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ, máy đã qua sử dụng, máy không khởi động được nên không kiểm tra được tình trạng bên trong máy, số thuê bao).

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - Khánh Hòa.

4.4. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 đồng, đã nộp vào tài khoản ngân hàng số 39490904240300000 của Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh K theo Giấy nộp tiền mặt số 22001 ngày 27/5/2025 tại Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh K1 thu giữ của Hồ Thị Mỹ N.

5. Về án phí:

Bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Hồ Thị Mỹ N, Trần Quốc C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Phú Q vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 2 - Khánh Hòa;
- CQCSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- CQTHA HS Công an tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Vân